

HĐTL VN30 – VNINDEX MẤT GẦN 4% BỞI ÁP LỰC BÁN THÁO TỪ KHỐI NỘI

MBS Research | BÀN TIN PHÁI SINH | 23/04/2018



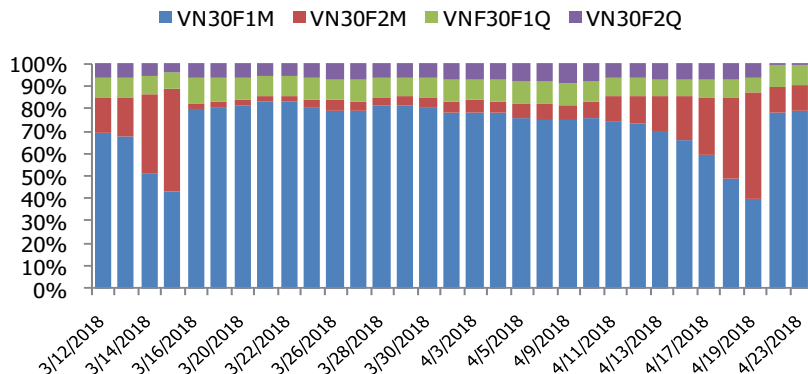
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1805	17/05/2018	24	1035	23.76
VN30F1806	21/06/2018	59	1045	18.73
VN30F1809	20/09/2018	150	1081	-4.26
VN30F1812	20/12/2018	241	1112.8	-22.88

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Áp lực chốt lời mạnh ở nhóm cổ phiếu cổ phiếu lớn đã lan tỏa sang khắp thị trường và kích hoạt một làn sóng bán tháo trên diện rộng. Trong đó, nhóm cổ phiếu tài chính và bất động sản, dầu khí đã trở thành tâm điểm tháo chạy của nhà đầu tư trên thị trường. Đóng cửa phiên giao dịch, VN-Index giảm 43,08 điểm (-3,85%) xuống 1.076,78 điểm; HNX-Index giảm 6,36 điểm (-4,8%) xuống 126,22 điểm. Trong phiên hôm nay, khối ngoại có phiên hoạt động khá ảm đạm và họ chỉ bán ròng gần 20 tỷ trên toàn thị trường. Như vậy có thể thấy áp lực bán hôm nay chủ yếu đến từ nhà đầu tư trong nước.
- Hôm nay là một ngày giao dịch rất tiêu cực đối với những nhà đầu tư trên thị trường cơ sở, tuy nhiên nhà giao dịch mở và nắm giữ vị thế short từ cuối tuần trước có thể kiếm lời lớn nhờ sự sụt giảm mạnh của chỉ số. Đóng cửa phiên giao dịch, cả 4 HĐTL có mức giảm từ 30 đến gần 62 điểm, lớn hơn mức giảm 34,08 điểm của chỉ số cơ sở cho thấy tâm lý bi quan của nhà đầu tư khi kỳ vọng thị trường sẽ đi xuống trong ngắn hạn. Về tổng thanh khoản, thị trường HĐTL tiếp tục có một phiên giao dịch sôi động với tổng số 42.331 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên, dù giảm 10,7% so với phiên liền trước, nhưng vẫn lớn hơn khoảng 10.000 hợp đồng so với KLGD trung bình phiên của tuần.
- Về kỹ thuật, lực bán gia tăng khiến VN30-Index giảm mạnh trong phiên đầu tuần. Sự đi xuống của Stochastic Oscillator, MACD cho tín hiệu về khả năng rung lắc còn tiếp tục. Chỉ số nằm dưới đường middle của Bollinger Bands và nhóm MA dài hạn nên rủi ro điều chỉnh có thể tiếp tục duy trì. Vùng hỗ trợ trong ngắn hạn là 1.000 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Short được ưu tiên nắm giữ khi chỉ số VN30 tiếp tục điều chỉnh trong ngắn hạn, chốt lời trong vùng kỳ vọng 980-1.000 điểm. Stoploss nếu VN30 vận động trên 1.050 điểm. Vị thế Long có thể mở trong trường hợp VN30 trụ vững trên ngưỡng 1.050. Chốt lời quanh vùng kỳ vọng 1.100 – 1.110. Stoploss nếu VN30 giảm xuống dưới 1.047 điểm.

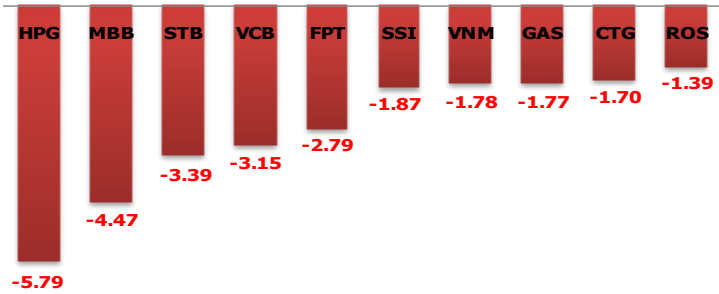
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Chiến lược Short được ưu tiên khi chỉ số VN30 tiếp tục điều chỉnh trong ngắn hạn, xem xét cover vị thế Short và mở vị thế Long nếu VN30 trụ vững trên ngưỡng hỗ trợ 1.050 điểm. Khuyến nghị nhà đầu tư cover vị thế ngay trong phiên.

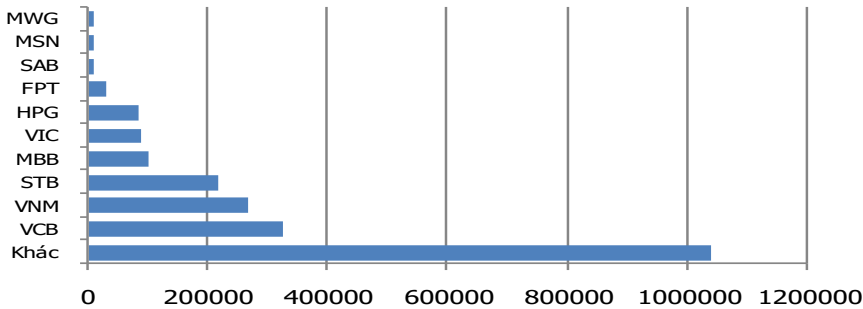
Chiến lược giao dịch trung hạn

Chiến lược Long có thể được xem xét mở nếu chỉ số VN30 trụ vững trên ngưỡng 1.000 điểm.

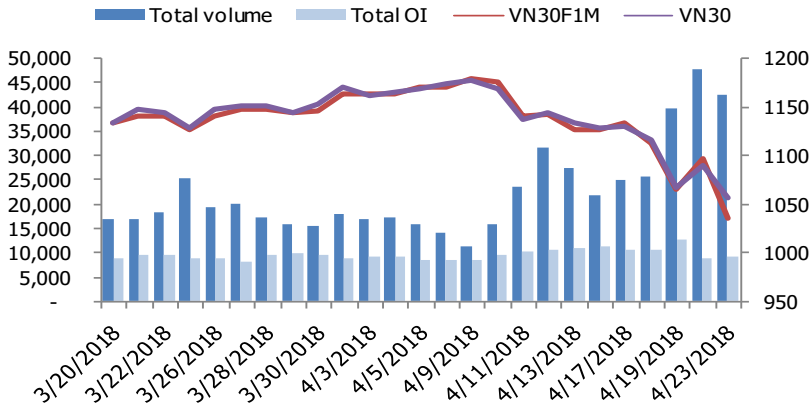
MÃ GIẢM ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



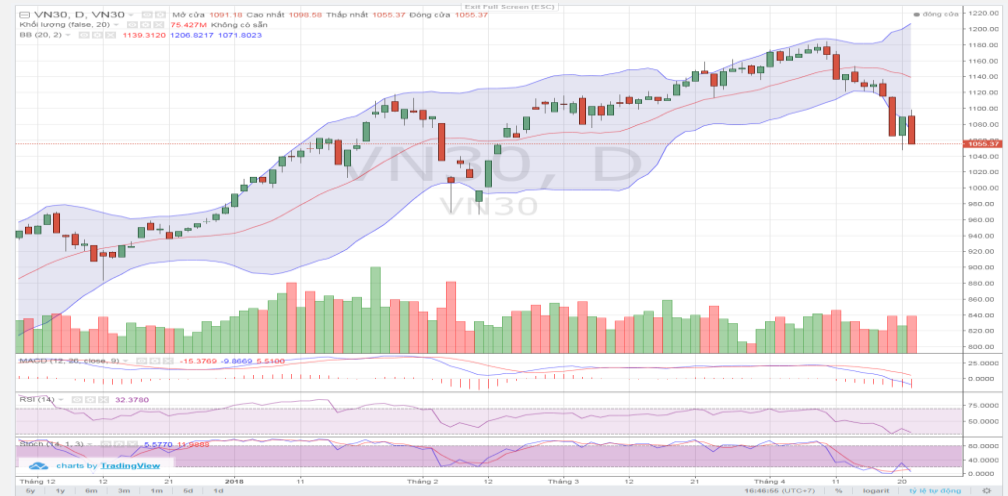
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



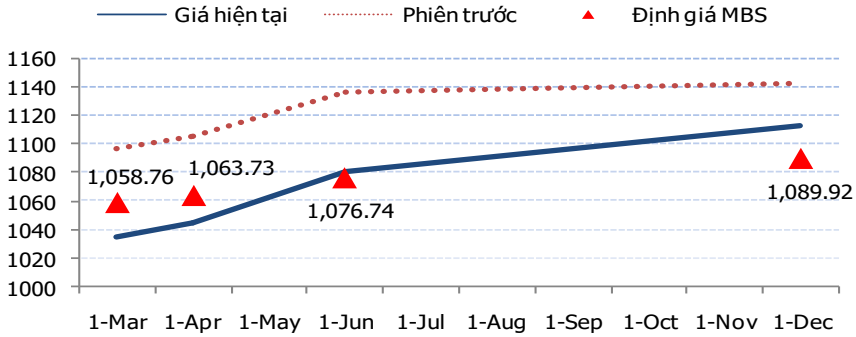
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Áp lực chốt lời mạnh ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn đã lan tỏa sang khắp thị trường và kích hoạt bán tháo trên diện rộng. Trong đó, nhóm cổ phiếu tài chính và bất động sản, dầu khí đã trở thành tâm điểm bán mạnh của nhà đầu tư trên thị trường. Tương tự như một số phiên gần đây, nhóm cổ phiếu ngân hàng vẫn chịu tổn thất nặng nề với hàng loạt cổ phiếu như VPB, VCB, MBB, BID, CTG... đều bị kéo xuống mức giá sàn. Bên cạnh đó, nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn như GAS, SSI, PLX,... cũng đều kết thúc phiên giao dịch với mức giá sàn. Ở chiều ngược lại, VIC, VJC và MWG là những cổ phiếu vốn hóa lớn hiếm hoi còn duy trì được sắc xanh trong phiên hôm nay.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 34,08 điểm (-3,13%) xuống 1.055,37 điểm. Số mã giảm giá chiếm ưu thế với 24 mã. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 67,29 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 3.267 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng 31,5 tỷ đồng trên HSX. Trong đó, họ bán ròng các mã như VIC (-126,85 tỷ), VJC (-65,40 tỷ), HPG (-17,11 tỷ), KDH (-14,18 tỷ), KBC (-10,84 tỷ)... Ở chiều ngược lại, họ mua ròng các mã như BID (+54,98 tỷ), VNM (+39,76 tỷ), MSN (+34,72 tỷ), STB (+24,67 tỷ), SSI (+16,74 tỷ), VHC (+14,37 tỷ),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



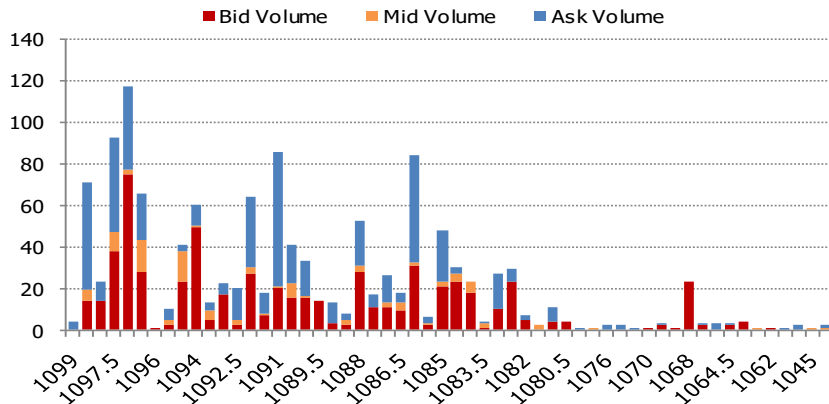
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1805	1035	-5.64	41,255	- 9.81	7243	4.85
VN30F1806	1045	-5.43	694	- 40.43	1013	2.12
VN30F1809	1081	-4.84	282	- 20.56	832	0.00
VN30F1812	1112.8	-2.64	100	- 30.07	75	-1.32
Tổng			42,331	- 10.71	9,163	4.03

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1805



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Hôm nay là một ngày giao dịch rất tiêu cực đối với những nhà đầu tư trên thị trường cơ sở, tuy nhiên nhà giao dịch mở và nắm giữ vị thế short từ cuối tuần trước có thể kiếm lời lớn nhờ sự sụt giảm mạnh của chỉ số. Đóng cửa phiên giao dịch, cả 4 HẾTTL có mức giảm từ 30 đến gần 62 điểm, lớn hơn mức giảm 34,08 điểm của chỉ số cơ sở cho thấy tâm lý bi quan của nhà đầu tư khi kỳ vọng thị trường sẽ đi xuống trong ngắn hạn. Chốt phiên, hợp đồng VN30F1805 giảm 61,9 điểm tương đương 5,64% xuống mức 1.035 điểm, hiện đang thấp hơn 20,37 điểm so với chỉ số VN30. Hợp đồng VN30F1806 giảm 5,43% xuống 1.045 điểm, mức basis đạt 10,37 điểm. Hai hợp đồng VN30F1806 và VN30F1809 lần lượt đạt 1.081 điểm (-4,84%) và 1.112,8 điểm (-2,64%), basis lần lượt đạt -25,63 điểm và -57,43 điểm.
- Về tổng thanh khoản, thị trường HẾTTL tiếp tục có một phiên giao dịch sôi động với tổng số 42.331 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên, dù giảm 10,7% so với phiên liền trước, nhưng vẫn lớn hơn khoảng 10.000 hợp đồng so với KLGD trung bình phiên của tuần trước. Trong đó, KLGD hợp đồng kỳ hạn tháng 5 giảm 9,8% xuống 41.255 hợp đồng. KLGD hợp đồng kỳ hạn tháng 6 giảm 40,4% chỉ đạt 694 hợp đồng. KLGD hợp đồng kỳ hạn tháng 9 và tháng 12 lần lượt đạt 282 hợp đồng (-20,5%) và 100 hợp đồng (-30%).
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1805 là 1.058,76 điểm (cao hơn hơn +23,76 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho VN30F1806 là 1.063,73 điểm (18,73 điểm), VN30F1809 là 1.076,74 điểm (-4,26 điểm), VN30F1812 là 1089,92 điểm (-22,88 điểm).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	1,076.78	- 3.85	19.42	9.40
Dow Jones	24,448.69	- 0.06	19.38	- 1.04
S&P 500	2,670.29	0.01	21.32	- 0.13
Nikkei 225	22,088.04	- 0.33	16.27	- 2.97
Shanghai	3,068.01	- 0.11	15.21	- 7.23
DAX	12,572.39	0.25	14.20	- 3.16
Vàng	1,327.80	0.29	-	1.93
Dầu WTI	68.80	0.25	-	12.56

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai – 23/04/2018			
[EU] PMI Sản xuất T.4/2018	56.6	56.6	56.0
[US] PMI Sản xuất T.4/2018	55.6	55.2	56.5
Thứ Ba – 24/04/2018			
[US] Chỉ số Tin cậy tiêu dùng T.4/2018			
Thứ Tư – 25/04/2018			
[US] Dự trữ dầu thô tuần			
Thứ Năm – 26/04/2018			
[EU] Hợp báo ECB			
[Nhật] Lãi suất NHTW			
Thứ Sáu – 27/04/2018			
[UK] Tăng trưởng GDP Q.1/2018 (sơ bộ)			
[US] Tăng trưởng GDP Q.1/2018			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Thị trường chứng khoán Mỹ mở cửa phiên giao dịch thứ Hai đầu tuần với đà tăng mạnh của đô la. Đồng bạc xanh có phiên tăng giá thứ 5 liên tiếp, lên mức cao nhất trong 14 tuần qua. Trong khi đó, lợi tức trái phiếu kho bạc 10 năm của Mỹ leo lên gần 3% lần đầu tiên kể từ 2014, trước khi quay về mức 2,98%. Cổ phiếu dao động nhẹ quanh mức tham chiếu.
- Tại châu Âu, hầu hết các thị trường đóng cửa trong sắc xanh giúp chỉ số Stoxx Europe 600 tăng 0,4% so với mức giá đóng cửa cuối tuần trước. Bảng Anh cùng các đồng tiền mạnh khác giảm giá so với đô la, sau khi Thủ tướng Anh Theresa May khó khăn trong việc tìm được sự đồng thuận trong nội các của bà về vấn đề Brexit. Cổ phiếu châu Á phân hoá, hầu hết những thị trường lớn đều giảm điểm, khiến chỉ số MSCI Châu Á Thái Bình Dương đánh mất 0,9%.
- Giá dầu WTI tiếp nối đà tăng từ tuần trước bất chấp cam kết thực hiện tái cân bằng thị trường dầu mỏ của các nước OPEC, hiện đang được giao dịch ở khoảng 69 USD/thùng. Vàng giảm giá xuống khoảng 1327,8 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- GAS đóng cửa giảm sàn xuống 124.700 đồng/cp và là cổ phiếu tác động tiêu cực tới đà giảm điểm của chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, sau khi kiểm nghiệm lại vùng đỉnh cũ, áp lực chốt lời gia tăng đẩy cổ phiếu giảm giá trở lại, cùng với đó là áp lực bán tháo trên toàn thị trường khiến cổ phiếu giảm sàn. Sự đi xuống của Stochastic Oscillator, MACD, RSI cho tín hiệu về khả năng rung lắc còn tiếp tục. Vùng hỗ trợ trong ngắn hạn là 115.000-120.000 đồng. Về mặt hoạt động, GAS đặt kế hoạch kinh doanh năm 2018 thận trọng với doanh thu thuần hợp nhất đạt 55.726 tỷ, lợi nhuận sau thuế tương ứng đạt 6.429 tỷ đồng, lần lượt giảm hơn 3,5% và 33,5% so với kết quả năm 2017. Kế hoạch trên được hoạch định với giả thuyết giá dầu Brent 2018 ở mức 50 USD/thùng, khối lượng tiêu thụ vào khoảng 9,3 tỷ m3 khí, giảm hơn 3% so với mức 9,6 tỷ cùng kỳ.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
HPG	General Industrials	9.52	55,600	-5.44	6.13%	160.47	-5.79	10.04	2.61
VNM	Food Producers	8.53	182,400	-1.94	2.14%	116.53	-1.78	28.70	11.32
VIC	Real Estate Investment & Services	14.16	123,200	0.16	2.44%	597.82	0.24	50.08	9.56
VJC	Travel & Leisure	8.36	197,000	0.66	4.52%	166.70	0.58	17.35	8.39
MSN	Financial Services	7.49	95,000	-1.25	4.26%	142.01	-1.00	33.02	6.71
MBB	Banks	5.75	30,600	-6.85	7.84%	261.70	-4.47	15.65	1.97
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.23	107,000	4.80	3.72%	73.57	2.04	14.93	5.74
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.63	58,000	-5.38	7.87%	87.39	-2.79	10.49	2.69
SAB	Beverages	3.94	217,500	-2.03	5.56%	11.98	-0.86	30.00	10.42
STB	Banks	4.40	14,400	-6.80	7.64%	167.83	-3.39	21.98	1.12
VCB	Banks	4.03	59,600	-6.88	8.72%	178.10	-3.15	23.59	4.09
ROS	Construction & Materials	1.86	83,400	-6.61	6.59%	86.39	-1.39	46.50	6.95
NVL	Real Estate Investment & Services	3.37	69,800	0.00	1.44%	161.75	0.00	27.55	4.54
SSI	Financial Services	2.39	39,100	-6.90	7.67%	234.29	-1.87	16.49	2.29
PLX	Oil & Gas Producers	1.41	64,600	-6.92	9.91%	45.79	-1.11	21.44	3.65
GAS	Oil & Gas Producers	2.24	124,700	-6.94	9.06%	122.42	-1.77	24.99	5.75
CTG	Banks	2.19	31,200	-6.87	8.33%	182.97	-1.70	15.63	1.83
REE	Industrial Engineering	1.26	36,100	-3.99	5.68%	33.42	-0.55	8.13	1.39
SBT	Food Producers	1.12	17,800	-3.78	6.29%	80.42	-0.47	16.38	1.41
GMD	Industrial Transportation	0.83	27,700	-3.32	5.70%	20.60	-0.30	14.41	1.26
CII	Construction & Materials	1.11	32,000	0.00	8.33%	14.36	0.00	5.31	1.60
CTD	Construction & Materials	0.82	140,000	-5.28	6.38%	34.73	-0.48	6.85	1.47
HSG	Industrial Metals & Mining	0.68	17,300	-6.74	7.23%	69.43	-0.52	4.49	1.18
KDC	Food Producers	0.87	37,300	0.00	3.29%	6.45	0.00	22.62	1.21
BVH	Nonlife Insurance	1.23	96,000	-3.03	7.29%	21.61	-0.41	45.70	4.67
BID	Banks	1.18	36,700	-6.97	10.76%	126.26	-0.93	18.49	2.73
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.92	106,900	-1.93	3.37%	23.11	-0.19	24.48	5.09
BMP	Construction & Materials	0.44	57,100	-6.85	8.06%	19.97	-0.34	10.06	1.91
DPM	Chemicals	0.56	19,000	-5.47	6.32%	11.85	-0.34	12.40	0.94
NT2	Electricity	0.50	30,500	-5.43	5.90%	6.69	-0.30	11.04	1.76

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn